

Số: 126/TB-HĐXTH

An Biên, ngày 22 tháng 4 năm 2026

## THÔNG BÁO

### Kế hoạch, thời gian, nội quy, hình thức, nội dung và địa điểm xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập từ hạng III lên hạng II, từ hạng II lên hạng I năm 2026

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Nội quy và Quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Đề án số 03/ĐA-UBND ngày 06/4/2026 của Ủy ban nhân dân phường về xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập (Từ hạng II lên hạng I; từ hạng III lên hạng II);

Căn cứ Quyết định số 652/QĐ-UBND ngày 21/4/2026 của Ủy ban nhân dân phường về việc thành lập Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập hạng III lên hạng II, hạng II lên hạng I;

Hội đồng thông báo kế hoạch, thời gian, nội quy, hình thức, nội dung và địa điểm xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp cụ thể như sau:

#### 1. Số lượng chỉ tiêu xét thăng hạng

Công văn số 1966/SNV-CCVC ngày 22/4/2026 của Sở Nội vụ về việc giáo viên xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập phường An Biên, gồm 46 chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức giáo viên, cụ thể:

- 11 chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng II lên hạng I, gồm:

+ 05 chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ Giáo viên Mầm non hạng II lên Giáo viên Mầm non hạng I;

+ 01 chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ Giáo viên Tiểu học hạng II lên Giáo viên Mầm non hạng I;

+ 05 chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ Giáo viên Trung học cơ sở hạng II lên Giáo viên Trung học cơ sở hạng I.

- 35 chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III lên hạng II, gồm:

+ 25 chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ Giáo viên Mầm non hạng III lên Giáo viên Mầm non hạng II;

+ 06 chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ Giáo viên Tiểu học hạng III lên Giáo viên Tiểu học hạng II;

+ 04 chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ Giáo viên Trung học cơ sở hạng III lên Giáo viên Trung học cơ sở hạng II.

## **2. Nội dung xét thăng hạng**

Đánh giá việc đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn, điều kiện quy định khoản 16, Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và các quy định cụ thể tại Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập và giáo viên dự bị đại học.

**3. Hình thức:** Thẩm định hồ sơ.

## **4. Thời gian, địa điểm tổ chức**

- Thời gian: 01 ngày, ngày 24/4/2026.

- Địa điểm: Phòng họp 3, Ủy ban nhân dân phường.

## **5. Nội quy xét thăng hạng**

Thực hiện theo Nội quy, Quy chế ban hành kèm theo Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

## **6. Thành phần tham dự:**

- Các thành viên Ban giám sát kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập từ hạng III lên hạng II, từ hạng II lên hạng I theo Quyết định số 653/QĐ-UBND ngày 21/4/2026 của UBND phường.

- Các thành viên Ban Thẩm định hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập từ hạng III lên hạng II, từ hạng II lên hạng I theo Quyết định số 655/QĐ-HĐXTH ngày 21/4/2026 của Hội đồng xét thăng hạng.

## **7. Thành phần hồ sơ thẩm định**

a) Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành được lập chậm nhất là 30 ngày trước thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức.

b) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức (hoặc của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập đối với viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý) về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của viên chức theo quy định;

c) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng. Trường hợp yêu cầu về ngoại ngữ ở hạng chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng không có sự thay đổi so với yêu cầu ở hạng chức danh nghề nghiệp đang giữ thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ. Trường hợp có một trong các văn bằng, chứng chỉ quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP được sửa đổi tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ.

d) Các minh chứng đáp ứng những yêu cầu khác của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng quy định tại Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập và giáo viên dự bị đại học.

e) Các minh chứng về bằng khen, giấy khen theo quy định tại Thông tư 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (nếu có).

## **8. Xác định viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng**

Viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng là người đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều 32 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP được sửa đổi tại khoản 16, Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP, được người đứng đầu cơ quan, đơn vị tổ chức xét thăng hạng công nhận kết quả trúng tuyển kỳ xét thăng hạng.

Trường hợp cơ quan, đơn vị có số lượng viên chức dự xét thăng hạng nhiều hơn số chỉ tiêu thăng hạng đã được phê duyệt thì việc xác định viên chức trúng tuyển xét thăng hạng thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau:

a) Viên chức có thành tích cao hơn trong hoạt động nghề nghiệp đã được cấp có thẩm quyền công nhận;

b) Viên chức là nữ;

c) Viên chức là người dân tộc thiểu số;

d) Viên chức nhiều tuổi hơn (tính theo ngày, tháng, năm sinh);

đ) Viên chức có thời gian công tác nhiều hơn.

## **9. Thông báo kết quả**

- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ xét thăng hạng và xác định danh sách người trúng tuyển, Chủ tịch Hội đồng xét thăng hạng có văn bản báo cáo Chủ tịch UBND phường phê duyệt kết quả kỳ xét thăng hạng và danh sách viên chức trúng tuyển.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định phê duyệt kết quả kỳ xét thăng hạng, Hội đồng xét thăng hạng có trách nhiệm thông báo bằng văn bản về kết quả xét thăng hạng và danh sách viên chức trúng tuyển tới cơ quan, địa phương có viên chức dự xét thăng hạng; đồng thời thông báo công khai trên Trang thông tin điện tử của UBND phường.

### **10. Tổ chức thực hiện**

Các Bộ phận giúp việc Hội đồng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm liên quan, giúp Hội đồng tổ chức kỳ xét thăng hạng đảm bảo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập từ hạng III lên hạng II, từ hạng II lên hạng I thông báo đề tổ chức, cá nhân có liên quan biết, thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Chủ tịch UBND phường;
- Các thành viên HĐXTH;
- Các thành viên Ban Giám sát;
- Các thành viên Ban thẩm định HS;
- Lưu: VT, HĐXTH.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT THĂNG HẠNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG  
Nguyễn Hữu Đại**